

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/205/DS-ST

Ngày 14 – 7 – 2025

V/v tranh chấp Hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – Là Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 315/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp hui giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Hồng R, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Ấp X, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nay là Phường H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

*** Bị đơn:** Bà Trương Thị T, sinh năm: 1945 (vắng mặt)

Ông Phan Tấn V, sinh năm: 1945 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp X, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nay là Phường H, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2025, Bản tự khai, Biên bản hòa giải và lời trình bày được bổ sung tại phiên tòa, bà Nguyễn Hồng R trình bày: Bà Nguyễn Hồng R có làm đầu thảo các dây hui, bà Trương Thị T và ông Phan Tấn V có tham gia hai dây hui, loại hui 1.000.000đ, một tháng khui 01 lần cụ thể:

Dây hui khui ngày 20/02/2021 âm lịch, 40 chung, bỏ thăm để chọn người hốt hui vào ngày 20 âm lịch hàng tháng, bà T và ông V tham gia 01 chung, hốt ngày 20/4/2021 âm lịch. Đóng hui chết đến ngày 20/11/2023 thì ngưng đóng. Bà T và ông V còn nợ 07 kỳ hui chết với số tiền 7.000.000đ.

Dây hui khui ngày 25/6/2022 âm lịch, 30 chung, bỏ thăm để chọn người hốt hui vào ngày 25 hàng tháng, bà T và ông V tham gia 01 chung, hốt ngày 25/9/2022 âm lịch. Đóng hui chết đến 22/11/2023 thì ngưng đóng. Bà T và ông V còn nợ 24 kỳ hui chết với số tiền 24.000.000đ. Tổng số tiền bà T và ông V nợ

là 31.000.000đ.

* *Tại Biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận ý kiến ngày 18/6/2025, ông Phan Tấn V trình bày:* Ông và vợ ông là bà Trương Thị T có tham gia hội do bà R làm chủ, ông thống nhất có tham gia hai chung hội thuộc hai dây hội như bà R trình bày. Nay ông và bà T còn nợ 31.000.000đ, ông thống nhất có trách nhiệm trả cho bà R. Nay tuổi già không có thu nhập nên yêu cầu được trả dần số nợ này, mỗi tháng trả 2.000.000đ cho đến khi trả dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà Nguyễn Hồng R yêu cầu ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T thanh toán khoản tiền hội còn nợ. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp dân sự về hội theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với bà Trương Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai và triệu tập ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng bà T và ông V đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông V là đúng quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bà R yêu cầu ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T trả tiền hội chết chưa đóng lại tổng số tiền 31.000.000đ. Các đương sự thống nhất số tiền còn nợ là nợ tiền hội ông V và bà T phải đóng lại của hai dây hội loại 1.000.000đ khai ngày 20/02/2021 và 25/6/2022. Các đương sự không tranh chấp về số tiền phải trả, ông V thống nhất số nợ phải trả cho bà R là 31.000.000đ, ý kiến các đương sự phù hợp với giấy giao hội. Bà T là vợ ông V đã được triệu tập tham gia tố tụng nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến phản đối yêu cầu của bà R gửi đến Tòa án, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà R.

Đối với yêu cầu của ông V về việc trả số nợ này cho bà R mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi dứt nợ. Đây là cách thức thanh toán nợ, thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Thi hành án. Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T phải có nghĩa vụ nộp án phí, nhưng là người cao tuổi, đã có đơn yêu cầu miễn nộp án phí nên được xem xét chấp nhận cho miễn án phí theo quy định Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, nên được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 468, 471 của Bộ luật dân sự; Các Điều 26, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Hồng R: Buộc ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T trả cho bà Nguyễn Hồng R số tiền 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Hồng R có đơn yêu cầu thi hành án ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Phan Tấn V và bà Trương Thị T là người cao tuổi được miễn nộp án phí.

Bà Nguyễn Hồng R không phải nộp án phí được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 13/5/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 1-Cà Mau số tiền 775.000đ (Bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo lai thu số 0010830.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV1-Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Phan Thị Thu